

HỘI ĐỒNG THUỐC & ĐIỀU TRỊ
TIỂU BAN GIÁM SÁT
THÔNG TIN THUỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Thông tin truyền thông
THUỐC BASULTAM 2g
(Cefoperazon 1g + Sulbactam 1g)



Ngày 16 tháng 11 năm 2023

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thành Phương



THÔNG TIN THUỐC

BASULTAM 2G
(CEFOPERAZON 1G VÀ SULBACTAM 1G)



Hướng dẫn pha tiêm

Đường truyền	Bước 1: Hoàn nguyên	Bước 2: Pha loãng
Tiêm bắp	1 lọ Basultam 2g pha với 4,7ml NCPT, lắc đều.	2ml dung dịch lidocain 2%.
Tiêm tĩnh mạch	1 lọ Basultam 2g pha với 6,7ml dung môi như Dextrose 5%, NaCl 0,9% hay NCPT.	20ml với Dextrose 5%, NaCl 0,9% hay NCPT Tiêm tối thiểu 3 phút.
Truyền tĩnh mạch ngắt quãng	1 lọ Basultam 2g pha với 6,7ml dung môi như Dextrose 5%, NaCl 0,9% hay NCPT.	20ml Dextrose 5%, NaCl 0,9%, NCPT hay Lactated Ringer Truyền ngắt quãng trong 15 - 60 phút.
Truyền tĩnh mạch	Cách 1: 1 lọ Basultam 2g pha với 6,7ml dung môi NaCl 0,9%, Dextrose 5% hay NCPT.	20 ml Glucose 5%, NaCl 0,9% hay NCPT Truyền từ 15-60 phút.
	Cách 2: 1 lọ Basultam 2g pha với 6,7ml với NCPT, lắc đều.	Khoảng 170ml - 200ml dung dịch Lactate Ringer Truyền 15-60 phút.

Tác dụng phụ không mong muốn



Thường gặp:

Đường tiêu hóa: phân lỏng, tiêu chày, buồn nôn hay nôn.

Trên da: nổi sẩn đỏ, mề đay.

Huyết học: giảm NEU, HGB, Hct và PLT; tăng EOS

Phản ứng phản vệ, sốc.

Để biết thêm thông tin
vui lòng truy cập mã QR code



Tương kỵ

1. **Basultam** không pha với **Aminoglycosid**
2. **Tránh pha hoàn nguyên Basultam** với dung dịch **Lactated Ringer** hoặc dung dịch **Lidocaine HCl 2%** vì không tương hợp.



Chống chỉ định

Bệnh nhân có tiền sử dị ứng với penicillin, sulbactam, cefoperazon hoặc các cephalosporin khác.

Tài liệu tham khảo: Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc Basultam 2g;
Hướng dẫn pha tiêm Bệnh viện;
Hướng dẫn pha và bảo quản thuốc tiêm Bệnh viện Bệnh nhiệt đới.